

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 195/2023/HSST

Ngày 25/10/2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tuấn
2. Bà Phạm Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa ra xét xử số 190/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Công N, sinh năm 1983 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: **Tổ A, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội**; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: **Bùi Công N1**; Họ tên mẹ: **Trần Thị H**; bị cáo có vợ là **Ngô Bích T**, sinh năm 1983- đã ly hôn năm 2011; Có 01 con chung sinh năm 2006; Tiền án: 02 tiền án- Bản án số 186/ HSST ngày 20/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/02/2021. Bản án số 227/HSST ngày 29/12/2021 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt **Bùi Công N** 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 496.000 đồng). Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/6/2022. (chưa được xóa án tích).

Nhân thân:

- Năm 2007, bị Công an phường L, H, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Năm 2007, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 08/QĐ ngày 05/3/2007 của UBND huyện Đ, Hà Nội.

- Năm 2009, bị áp dụng biện pháp xử lý chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại trung tâm F.

- Năm 2011, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại trung tâm F.

- Năm 2017, bị Công an phường Đ, H, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Năm 2019, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 39/QĐ ngày 26/01/2019 của UBND thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/7/2023, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ E, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/7/2023, tổ công tác Công an xã Y phối hợp với Công an xã Y - Công an huyện G làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực D, Y, G, Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang Bùi Công N đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh: 1973, HKTT: Tổ E, thị trấn Q, Q, Thái Bình. Cơ quan Công an huyện G đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và đưa Bùi Công N cùng đối tượng liên quan về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ của Bùi Công N: 01 túi nilong màu trắng xanh bên trong chứa 11 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen bên trong có gắn thẻ sim số 0979073794, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu nâu hồng bên trong

không gắn thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đỏ đen BKS 30H4-5724, số máy 5323524, số khung 717573, đã qua sử dụng.

Tạm giữ của **Nguyễn Văn Đ**: 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0927925125, máy cũ đã qua sử dụng; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)

Tại bản Kết luận giám định số 4778/KL-KTHS ngày 19/11/2012 của phòng kỹ thuật hình sự **Công an Thành Phố H** kết luận. Chất bột màu trắng bên trong 11 gói giấy màu trắng (để bên trong 01 túi nilong màu trắng xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,309 gam.

Tại cơ quan điều tra bị cáo **Bùi Công N** và đối tượng **Nguyễn Văn Đ** khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/7/2023, **N** mua 300.000 đồng được 01 gói ma túy Heroin của một nam thanh niên không rõ nhân thân tại ven đường khu vực **T - Bắc Ninh**. Sau đó, Nam chia mà tùy thành 11 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng và để trong một túi nilong màu trắng xanh rồi cất giấu vào trong tất **N** đang đeo ở chân phải. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/7/2023, khi **N** đang ở khu vực **Chùa D, T, Bắc Ninh** thì **Nguyễn Văn Đ** dùng số điện thoại 0927915215 gọi vào số điện thoại 0979073794 của **N** để hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroin, **N** đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại khu vực **D, Y, G, Hà Nội**. Sau đó, **N** điều khiển xe máy kiểu dáng Honda AirBlade đeo BKS 30H4-5724 đi đến khu vực **D, Y, G** để bán ma túy cho **Đ**. Khi nhìn thấy **Đ** đang đứng ở ven đường, **N** tiến lại gần, **Đ** đang chuẩn bị đưa tiền cho **N** và **N** đang chuẩn bị đưa ma túy cho **Đ** thì Cơ quan Công an đi đến kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của những người liên quan, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với **Nguyễn Văn Đ** là người mua ma túy của **N** nhưng chưa nhận được ma túy, qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy nên Cơ quan **công an huyện G** không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho **N**, hiện không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra **Công an huyện G** không có căn cứ xử lý.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng thu giữ của bị can **Bùi Công N** và chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen, máy đã

qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Quá trình điều tra xác định N và Đ dùng hai chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu hồng bên trong không gắn thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị can Bùi Công N không liên quan đến hành vi phạm tội.

Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ là tiền Đ sử dụng mua ma túy của N.

Chiếc xe máy kiểu dáng Honda AirBlade màu đỏ đen BKS 30H4-5724, số máy 5323524, số khung 717573, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác minh xác định chủ sở hữu là bà Trần Thị H- Sinh: 1955, trú tại: tổ A, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội. Ngày 12/7/2023, bà Trần Thị H không biết Bùi Công N mượn xe để đi mua bán ma túy. Do đó, ngày điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho bà H.

Tại bản Cáo trạng số 196/CT-VKSGL ngày 09 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Bùi Công N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Công N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Bùi Công N phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Xử phạt bị cáo Bùi Công N từ 32 tháng tù đến 38 tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy loại Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của **Nguyễn Văn Đ**; 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen bên trong có gắn thẻ sim số 0979073794, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của **Bùi Công N** và 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0927925125, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của **Nguyễn Văn Đ**.

Trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu hồng bên trong không gắn thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo **Bùi Công N** do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện G**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện G**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Công N** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 12/7/2023, tại khu vực **đường Đ**, thuộc địa phận **xã Y, G, Hà Nội**, bị cáo **Bùi Công N** đang có hành vi cất giữ trái phép 0,309 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán cho **Nguyễn Văn Đ** 100.000 đồng và các đối tượng nghiện khác để kiếm lợi thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo **Bùi Công N** đã đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 227/HSST ngày 29/12/2021 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt **Bùi Công N** 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 496.000 đồng). Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/6/2022, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có 06 tiền sự đã hết thời hiệu và 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số lượng ma túy loại Heroine đã thu giữ của bị cáo cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của **Nguyễn Văn Đ**; 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen bên trong có gắn thẻ sim số 0979073794, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của **Bùi Công N** và 01 điện thoại di động Nokia, màu

đen, bên trong lắp sim số 0927925125, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của **Nguyễn Văn Đ**, do có liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu, sung công.

Đối với 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu hồng bên trong không gắn thẻ sim, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo **Bùi Công N** do không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt bị cáo **Bùi Công N** 30(Ba mươi) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ **công an xã Y** và **Bùi Công N**. Bên trong có: 01 túi nilong màu trắng, xanh, 11 gói giấy trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng có khối lượng 0,282 gam(đã trừ trích mẫu 0,027 gam).

- Trả cho bị cáo **Bùi Công N** 01 (Một) chiếc điện thoại di động SamSung màu nâu hồng, trong không có sim, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, sung công 01(Một) điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đỏ đen bên trong có gắn thẻ sim số 0979073794, đã qua sử dụng và 01(Một) điện thoại

di động Nokia, màu đen, phím bấm, bên trong lắp sim số 0927925125, đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0055485 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H.Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CATP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cồ Khắc Đàm

